TÒA ÁN NH DÂN QUẬN K **TH PHỐ PH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2024/HS-ST
Ngày 24-12-2024

NH DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN QUẬN K, TH PHỐ PH

- TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Sinh.

Các Hội thẩm NH dân:

Ông Nguyễn Công Biên, cán bộ hưu trí quận K;

Bà Trần Thị Trúc Hoa, Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phường Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Tâm - Thư ký Tòa án NH dân quận K, TH phố PH.

- Đại diện Viện Kiểm sát NH dân quận K, TH phố PH tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án NH dân quận K, TH phố PH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2024/TLST- HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Đặng Tiến H, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2007 (thời điểm phạm tội 16 tuổi 04 tháng 26 ngày) tại TH phố PH; nơi cư trú: thôn Đ 1, xã B, Hện TH, TH phố PH; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Cao Thị NH; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08/5/2024 đến ngày 13/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Đỗ Chí B, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2007 (thời điểm phạm tội 16 tuổi 05 tháng 02 ngày) tại TH phố PH; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TR, xã Đông PH, Hện TH, TH phố PH; chỗ ở: Tổ Vọng H 2, phường Đ, quận K, TH phố PH; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn

Thị T; chưa có vợ; con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/5/2024. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Đặng Tiến H, Đỗ Chí B: Bà Trần Thị Th, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TH phố PH. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Tiến H: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1982 và bà Cao Thị NH, sinh năm 1982, cùng địa chỉ: Thôn Đ 1, xã B, Hện Kiến Thụy, TH phố PH. Đều có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Chí B: Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn Đ 3, xã B, Hện Kiến Thụy, TH phố PH và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ Vọng H 2, phường Đ, quận K, TH phố PH. Đều có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Việt Anh, sinh ngày 19-12-2006; địa chỉ: Số 634 Nguyễn Lương Bằng, S 2, phường Văn Đẩu, quận K, TH phố PH. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

Cháu Phan Văn T, sinh năm 2010 và người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Văn T là ông Phan Mạnh C, bà Nguyễn Thị NG; đều vắng mặt.

Cháu Đặng Thiện NH, sinh năm 2010 và người đại diện hợp pháp của cháu Đặng Thiện NH: Ông Đặng Minh PH, bà Phạm Thị N; đều vắng mặt.

Cháu Thái Hữu TH, sinh năm 2010 và người đại diện hợp pháp của cháu Thái Hữu TH là ông Thái Hữu C, bà Phạm Thị TH; đều vắng mặt.

Cháu Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 2008 và người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Văn Hòa: Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Huệ; đều vắng mặt.

Cháu Nguyễn Duy TH, sinh năm 2009 và người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Duy TH: Ông Nguyễn Duy Tân, bà Nguyễn Thị Hằng; đều vắng mặt.

Cháu Trần TH Đạt, sinh năm 2009 và người đại diện hợp pháp của cháu và người đại diện hợp pháp của cháu Trần TH Đạt: Ông Trần Quang Tiến, bà Chu Thị Thanh Hương; đều vắng mặt.

Cháu Ngô Minh H, sinh năm 2007 và người đại diện hợp pháp của cháu Ngô Minh H: Ông Ngô Văn Huỳnh và bà Nguyễn Thị Xuyên; đều vắng mặt.

Cháu Nguyễn Dương Quốc KH, sinh năm 2007 và người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Dương Quốc KH: Ông Nguyễn H và bà Lê Thị TH; đều vắng mặt.

Cháu Phạm Trung K, sinh năm 2007 và người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Trung K: Ông Phạm Trung H, bà Nguyễn Thị NH; đều vắng mặt.

Cháu Vũ D, sinh năm 2008 và người đại diện hợp pháp của cháu Vũ D: Ông Vũ Trọng Đạt, bà Phạm Thị Hường; đều vắng mặt.

Cháu Phạm Hữu H, sinh năm 2007 và người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Hữu H: Ông Phạm Hữu Bặn, bà Phạm Thị NH; đều vắng mặt.

- Người được triệu tập đến phiên tòa:

1. Đại diện lãnh đạo Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã B, Hện Kiến Th, TH phố PH. Vắng mặt.

2. Đại diện lãnh đạo Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phường Đ, quận K, TH phố PH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/4/2024, Đặng Tiến H một mình đi xe mô tô và mang theo cặp sách bên trong có 04 chai thuỷ tinh (dạng vỏ chai bia), mục đích để trên đường đi lên đồi V nếu gặp nhóm thanh niên nào đánh mình thì sẽ dùng chai thuỷ tinh đánh lại, rồi H đi đón Nguyễn Dương Quốc KH rủ đi chơi cùng. Khi H đi đến khu vực chân đồi V thì thấy Đặng Thiện NH (14 tuổi 01 tháng 15 ngày) chở Thái Hữu TH (13 tuổi 11 tháng 02 ngày) vòng qua vòng lại chỗ H, nghĩ rằng bị TH và NH trêu nên H đã chặn xe TH và NH. H lấy trong cặp ra 01 chai thuỷ tinh chỉ vào mặt TH và NH nói *"mày ở đâu mà đi xe lấc cấc thế"* và H ném chai xuống đường để đe dọa. Lúc này, KH đứng gần đó nH không có hành vi gì. Rồi, H và KH tiếp tục đi lên trên đồi V ngồi chơi và uống nước cùng các bạn là Ngô Minh H; Phan Văn T (13 tuổi 5 tháng 21 ngày); Đỗ Chí B và Phạm Trung K.

Do bực tức vì bị Đặng Tiến H chặn đường ném chai, TH gọi điện cho bạn là Nguyễn Văn H (15 tuổi 4 tháng 27 ngày). Nguyễn Văn H rủ Nguyễn Duy TH (14 tuổi 07 tháng 15 ngày) và Trần TH Đạt (14 tuổi 08 tháng 14 ngày) cùng đi lên đồi V để đánh nhau. H lấy 01 kiếm tự chế có chiều dài 80 cm, còn TH lấy trong cốp xe của H 01 dao dài khoảng 30 cm đưa cho Đạt để cầm đi đánh nhau. Cùng lúc này, NH gặp bạn là Vũ D và Phạm Hữu H kể cHện về việc bị chặn đường ném chai trên đồi V và định quay lại đánh nhau. Duy và H đi cùng NH lên đồi V để xem đánh nhau. Khi NH, Duy và Hữu H đi lên đỉnh đồi V thì gặp TH, H, TH, Đạt và Lê Việt Anh đang đứng với 02 người bạn (chưa rõ NH thân, lai lịch).

Lúc này, Đặng Tiến H nhìn thấy bên dưới có nhóm của TH đang đi lên, H nói với B *"Có bọn đứng chặn đầu, anh em chuẩn bị đồ"*, H lấy trong cặp ra 02 chai thuỷ tinh, H đưa cho B cầm 01 chai, H cầm 01 chai để chuẩn bị đánh nhau,

rồi đưa cặp lại cho KH cầm. Khi nhóm Đặng Tiến H đi xe xuống thì bị nhóm TH chặn xe lại. Đặng Tiến H và B cầm chai thuỷ tinh, T cầm mũ B hiểm, cùng lao vào đánh TH và NH; còn H, KH và K không tham gia chỉ đứng xem. TH, NH dùng tay chân đánh nhau với H, B và T còn H cầm kiếm xông vào thì trượt chân ngã bị rơi kiếm, TH chạy đến nhặt kiếm lao vào đánh nhau, Đạt cầm dao do TH đưa nH không tham gia đánh nhau, còn Duy, Hữu H, Việt Anh và 02 người bạn không tham gia, chỉ đứng xem. Trong quá trình hai nhóm đánh nhau, H ném 01 chai về phía nhóm đối thủ nH lại trúng trán của Lê Việt Anh đang đứng xem gần đó, B ném 01 chai thuỷ tinh về phía nhóm đối thủ nH không trúng ai. Sự việc trên đã làm náo loạn khu vực này, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Chỉ đến khi phát hiện thấy Việt Anh bị thương thì hai nhóm dừng lại và Việt Anh được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Bản Kết luận giám định số 524/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 16/7/2024 của Trung tâm pháp y PH, kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Việt Anh tại thời điểm giám định là 13%*. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Đặng Tiến H đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Bản Cáo trạng số 168/CT-VKSKA ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện Kiểm sát NH dân quận K, TH phố PH truy tố Đặng Tiến H, Đỗ Chí B về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự

- Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận các tình tiết vụ án phù hợp Cáo trạng; thừa nhận các T liệu trong hồ sơ vụ án là khách quan; thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh; rất ân hận về hành vi bột phát, thiếu suy nghĩ và xin được cải tạo ngoài xã hội để tiếp tục đi học.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Nhất trí trình bày luận tội của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, tình tiết định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ pháp luật và mức đề nghị hình phạt. Đề nghị xem xét quyết định hình phạt cho các bị cáo dưới 18 tuổi, hiện đang đi học; có nơi cư trú rõ ràng, biết ăn năn hối cải; phạm tội do thiếu suy nghĩ, điều kiện, Hn cảnh phạm tội trong tâm sinh lý lứa tuổi chưa nhận thức, phát triển đầy đủ.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo đều tha thiết xin Hội đồng xét xử xem xét quyết định cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để tiếp tục đi học và cam đoan theo dõi, giám sát chặt chẽ hơn các bị cáo chấp hành đúng, đầy đủ chính sách, pháp luật của nhà nước, quy định của địa PH, của trường học.

Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 101, các điều 17, 58, 91, 65 của Bộ luật Hình sự đối với Đặng Tiến H và Đỗ Chí B. Tuyên bố: Đặng Tiến H và Đỗ Chí B đồng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt: Đặng Tiến H từ 27 tháng đến 30 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đỗ Chí B từ 24 tháng đến 27 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 kiếm tự chế có chiều dài 80 cm, bằng kim loại sáng màu. Về dân sự: Không. Về hình phạt bổ sung: Không. Về án phí: Mỗi bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về T liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, hoặc người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, hoặc người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bởi vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, Kết luận giám định thương tích và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/4/2024, tại khu vực đồi V, phường Trần TH Ngọ, quận K, PH Đặng Tiến H và Đỗ Chí B đã cùng nhau sử dụng hung khí là chai thuỷ tinh xô xát, đánh nhau với nhóm của anh Thái Hữu TH đã làm náo loạn, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và gây tổn thương cơ thể cho Lê Việt Anh với tỷ lệ tổn thương cơ thể 13%. Bởi vậy, đủ căn cứ kết luận: Đặng Tiến H và Đỗ Chí B đồng phạm tội " Gây rối trật tự công cộng" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng NH dân. Bởi vậy, cần pH xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phạm tình tiết theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về NH thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: NH thân bị cáo phạm tội lần đầu. Từ giai đoạn điều tra đến phiên tòa xét xử, bị cáo Đặng Tiến H, Đỗ Chí B đều hối hận, xin lỗi người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, xin lỗi bố mẹ tại phiên tòa, TH khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người đại diện hợp pháp của người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội, bị cáo Đặng Tiến H 16 tuổi 04 tháng 26 ngày, Đỗ Chí B 16 tuổi 05 tháng 02 ngày, nên được hưởng các tình tiết theo quy định Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò đồng phạm: Cần áp dụng các điều 17, 58 Bộ luật Hình sự để đánh giá vai trò, quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm, nH xác định các bị cáo đồng phạm giản đơn. Bị cáo H chuẩn bị vỏ chai để ném, đưa vỏ chai cho bị cáo B cùng thực hiện phạm tội; ném vỏ chai gây thương tích cho Lê Việt Anh, nên có vai trò cao hơn bị cáo B.

[7] Trên cơ sở xem xét đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm, độ tuổi, NH thân, khả năng nhận thức của bị cáo khi thực hiện phạm tội; nguyên NH, điều kiện gây ra tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát, ý kiến của người bào chữa về việc các bị cáo B đảm điều kiện được hưởng án treo, B đảm lợi ích tốt nhất của bị cáo khi phạm tội dưới 18 tuổi và nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở TH công dân có ích cho xã hội; B đảm giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo H, B đều tác động gia đình bồi thường thỏa đáng cho Lê Việt Anh. Tòa án không xem xét giải quyết về dân sự do người đại diện hợp pháp và người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 kiếm tự chế có chiều dài 80 cm, bằng kim loại sáng màu. Đối với 01 con dao do Nguyễn Duy TH đưa cho Trần TH Đạt để đánh nhau, trên đường đi về Đạt đã vất dao ở lề đường nH không nhớ rõ vị trí, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Bị cáo H khai nhận đối với 01 chai thuỷ tinh để trong cặp của H trên đường về H đã vứt ở dọc đường không rõ vị trí, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với xe mô tô do Đặng Tiến H sử dụng vào tối ngày 07/4/2024, H mượn của bạn quen biết trên

mạng xã hội (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) để đi chơi, sau khi xảy ra sự việc H đã trả xe, đến nay không còn liên lạc nữa.

[10] Đối với Phan Văn T, Đặng Thiện NH, Thái Hữu TH, Nguyễn Văn H, Nguyễn Duy TH và Trần TH Đạt tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 07/4/2024, do chưa đủ 16 tuổi nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Công an quận K đã gửi công văn yêu cầu Uỷ ban NH dân xã, phường nơi các đối tượng cư trú đưa vào diện giáo dục tại xã phường là có cơ sở. Đối với Ngô Minh H, Nguyễn Dương Quốc KH, Phạm Trung K, Vũ D và Phạm Hữu H quá trình xảy ra vụ án không tham gia mà chỉ đứng xem sau đó bỏ chạy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K không xem xét xử lý là có căn cứ.

[11] Về án phí: Mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 101, các điều 17, 58, 91, 65 của Bộ luật Hình sự đối với Đặng Tiến H và Đỗ Chí B;

Tuyên bố: Đặng Tiến H và Đỗ Chí B đồng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt:

1. Đặng Tiến H 30 (ba mươi) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Đỗ Chí B 27 (hai mươi bẩy) tháng tù, nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (năm mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo Đặng Tiến H và Đỗ Chí B.

Giao bị cáo được hưởng án treo cho Ủy ban NH dân cấp xã nơi cư trú của bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo được hưởng án treo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa PH trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì pH thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và pH xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, pH thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian

vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh pH điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và pH có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú pH có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban NH dân cấp xã nơi cư trú của bị cáo được hưởng án treo; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban NH dân cấp xã pH trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới pH trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú pH có xác nhận của Ủy ban NH dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban NH dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú pH TH báo cho Ủy ban NH dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo T liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 kiếm tự chế có chiều dài 80 cm, bằng kim loại sáng màu. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, T sản ngày 28 tháng 11 năm 2024 giữa Cơ quan Điều tra Công an quận K và Chi cục Thi hành án dân sự quận K, TH phố PH).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo về phần dân sự trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. PH;
- VKSND TP. PH;
- Sở Tư pháp TP. PH;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo,
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Sinh